

STT	KHOẢN MỤC			31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
6	Các quỹ đặc thù	-	0	-	0	-
7	Các khoản nhận trước chưa ghi thu	56.715.984.131	51.886.468.286	60.227.409.347		
8	Nợ phải trả khác	9.660.314.443	6.490.875.751	2.244.836.211		
II	Tài sản thuần	10.825.312.503	18.657.217.790	14.078.098.706		
1	Nguồn vốn kinh doanh	-	-	-		
2	Thặng dư/thâm hụt lũy kế	(2.920.489.798)	0	0		
3	Các quỹ	13.745.802.301	18.657.217.790	14.118.977.185		
	Quỹ khen thưởng		20.000.000	0		
	Quỹ phúc lợi		40.979.377	1.009.207.098		
	Quỹ bổ sung thu nhập			1.091.122.563		
	Quỹ phải triển hoạt động sự nghiệp	13.745.805.301	18.596.238.413	12.018.647.524		
4	Tài sản thuần khác	-	0			
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	79.611.117.804	84.528.655.592	79.595.870.420		

Nguồn: Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định

- Kết quả hoạt động kinh doanh, dịch vụ:

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC				31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ						
Doanh thu				61.209.241.398	56.442.019.344	66.409.702.864
Chi phí				54.590.187.833	52.699.216.838	56.284.798.700
Thặng dư/thâm hụt				6.619.053.565	3.742.802.506	10.124.904.164
Hoạt động tài chính						
Doanh thu				392.605.794	10.411.075	1.610.687
Chi phí				-	-	-
Thặng dư/thâm hụt				392.605.794	10.411.075	1.610.687
Hoạt động khác						
Doanh thu				-		
Chi phí				2.853.754.923		
Thặng dư/thâm hụt				(2.853.754.923)		

KHOẢN MỤC	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Chi phí thuế TNDN	7.078.394.234	751.042.716	2.089.640.195
<i>Thặng dư/thâm hụt trong năm</i>	<i>(2.920.489.798)</i>	<i>81.899.644</i>	<i>8.036.874.656</i>

Nguồn: Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định

5.3 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định

Trong năm vừa qua, một số yếu tố sau đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định:

Thuận lợi:

- ✓ Trung tâm nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở GTVT và sự giúp đỡ của các cấp, các ngành trong tỉnh Bình Định.
- ✓ Đội ngũ lao động nòng cốt được tôi luyện thử thách qua thực tiễn, được kế thừa nền tảng cơ sở vật chất kỹ thuật đầu tư đúng mức.
- ✓ Năng lực lãnh đạo của Chi bộ, trách nhiệm trong sự quản lý, điều hành của Ban Giám đốc, vai trò giám sát, vận động hiệu quả của Ban chấp hành Công đoàn và quyền làm chủ của viên chức, người lao động.
- ✓ Sự tín nhiệm của xã hội đối với chất lượng đào tạo tại Trung tâm.

Khó khăn:

- ✓ Năm 2023, 2024 Trung tâm vừa thực hiện di dời trụ sở sang khu kinh tế Nhơn Hội vừa thực hiện chuyển đổi cổ phần hóa theo chỉ đạo của các cấp, đây là một khó khăn và thách thức mới đối với người lao động tại đơn vị.
- ✓ Hoạt động của Trung tâm luôn bị chi phối theo quy luật giá cả cơ chế thị trường, sự cạnh tranh thị phần đào tạo và sát hạch giữa các cơ sở đào tạo.

II. HIỆN TRẠNG TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ GIAO THÔNG VẬN TẢI BÌNH ĐỊNH TẠI THỜI ĐIỂM XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ ĐƠN VỊ (31/12/2023)

1. Hiện trạng về tài sản cố định

Tình hình tài sản cố định của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định theo số liệu sổ sách kế toán tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp 31/12/2023, thể hiện tóm tắt ở bảng sau:

Đơn vị tính : đồng

Stt	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	116.009.273.329	64.122.805.043	51.886.468.286
	Nhà cửa, vật kiến trúc	37.800.944.842	8.008.000.557	29.792.944.285
	Máy móc thiết bị	4.143.542.487	1.477.798.536	2.665.743.951

Stt	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
	Phương tiện vận tải	73.422.186.000	54.065.455.950	19.356.730.050
	Tài sản cố định khác	642.600.000	571.550.000	71.050.000
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13.452.939.575	0	13.452.939.575

Nguồn: Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định

2. Hiện trạng về sử dụng đất đai

Tình hình đất đai Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định hiện đang quản lý, sử dụng, chi tiết như sau:

- **Cơ sở Quy Nhơn:** địa chỉ số 361 đường Tây Sơn, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- ✓ Diện tích: 2.977 m².
- ✓ Cơ sở pháp lý: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà đất và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ511202 của Văn phòng Đăng ký Đất đai cấp ngày 24/6/2024; Hợp đồng thuê đất số 134/HĐ-TĐ ngày 24/6/2024, thời hạn thuê 50 năm.

- **Cơ sở đào tạo lái xe Hoài Nhơn:** địa chỉ Khu phố An Dưỡng, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- ✓ Diện tích: 19.475 m².
- ✓ Cơ sở pháp lý: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà đất và tài sản khác gắn liền với đất số CT16741 của Sở Tài Nguyên Môi Trường cấp ngày 26/11/2021; Hợp đồng thuê đất số 187/HĐ-TĐ ngày 26/11/2021, thời hạn thuê 50 năm.

- **Cơ sở Nhơn Hội:** địa chỉ Lô A1.02 + A1.03, khu công nghiệp Nhơn Hội – khu A, khu kinh tế Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- ✓ Diện tích: 49.171 m².
- ✓ Cơ sở pháp lý: Hợp đồng số 42/HĐ-TL QSDĐ ngày 10/12/2020 Hợp đồng thuê lại quyền sử dụng đất gắn với cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Nhơn Hội – khu A, ký giữa Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định và Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn – Nhơn Hội, thời hạn thuê 50 năm.

3. Hiện trạng về tài chính, công nợ

Thực trạng về tài chính, công nợ của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định theo số liệu sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

- **Tài sản thuần: 18.657.217.790 đồng.**

Trong đó:

- ✓ Thặng dư/Thâm hụt lũy kế: 0 đồng.

✓ Các quỹ: 18.657.217.790 đồng.

- Các khoản phải thu: 18.733.930.382 đồng.

Trong đó:

✓ Phải thu khách hàng: 5.727.527.000 đồng.

✓ Các khoản phải thu khác: 13.006.403.382 đồng.

- Các khoản phải trả: 68.785.805.301 đồng

Trong đó:

✓ Phải trả nhà cung cấp: 3.594.093.765 đồng.

✓ Phải trả nợ vay: 3.900.000.000 đồng.

✓ Các khoản nhận trước chưa ghi thu: 51.886.468.286 đồng.

✓ Nợ phải trả khác: 6.490.875.571 đồng.

4. Hiện trạng về lao động.

Tổng số lao động trong danh sách người lao động thường xuyên của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp, ngày 31/12/2023, là 154 người, trong đó:

Cơ cấu lao động của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định như sau:

Stt	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng
A	Theo trình độ lao động		
1	Trình độ đại học và trên đại học	74	48,05 %
2	Trình độ cao đẳng	36	23,37 %
3	Trung cấp, sơ cấp	38	24,68 %
4	Lao động phổ thông	6	3,90 %
B	Theo loại Hợp đồng lao động		
1	Hợp đồng không thời hạn	122	79,22 %
2	Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	18	11,69 %
3	Hợp đồng dưới 12 tháng	14	9,09 %
C	Theo giới tính		
1	Nam	143	92,86 %
2	Nữ	11	7,14 %

Nguồn: Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định

Trình độ văn hóa, nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị của cán bộ công nhân viên trong Trung tâm ở mức cao. Số lao động có trình độ từ Đại học tại đơn vị chiếm 48,05%.

Nguồn nhân lực của Đơn vị có những điểm mạnh sau:

- Viên chức, người lao động được đào tạo tương đối bài bản, có trình độ cao, có kỹ năng và chuyên môn về lĩnh vực quản lý hoạt động đào tạo nghề lái xe.
- Viên chức, người lao động trong đơn vị có tinh thần đoàn kết, tâm huyết với Trung tâm, có ý thức chấp hành kỷ luật và lao động tốt.

III. KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ GIAO THÔNG VẬN TẢI BÌNH ĐỊNH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC XỬ LÝ

1. Kết quả xác định giá trị Đơn vị để chuyển đổi

Theo quyết định số 4588/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kết quả xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập và công bố giá trị đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định thành công ty cổ phần:

- Tổng giá trị tài sản thực tế của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định tại thời điểm 31/12/2023 là: **121.285.002.972 đồng** (Một trăm hai mươi một tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, không trăm lẻ hai ngàn, chín trăm bảy mươi hai đồng).

- Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi tại Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định tại thời điểm 31/12/2023 là: **107.300.033.456 đồng, lấy tròn 107.300.000.000 đồng** (Một trăm lẻ bảy tỷ, ba trăm triệu đồng).

- Tài sản không đưa vào giá trị đơn vị sự nghiệp thực hiện chuyển đổi do không cần dùng và hết niên hạn sử dụng chờ thanh lý và giao Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định thực hiện thanh lý theo giá trị thanh lý đã được tổ chức tư vấn xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập đánh giá xác định với tổng số tiền: **429.723.290 đồng** (Bốn trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi ba ngàn, hai trăm chín chục đồng).

Bảng tổng hợp kết quả xác định giá trị Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định (căn cứ Báo cáo thẩm định giá kèm theo Chứng thư thẩm định giá số 253/2024/00354 ngày 28/11/2024 do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn MKF Việt Nam phát hành):

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Số liệu sổ sách	Giá trị đánh giá	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)
A. TÀI SẢN ĐANG DÙNG	84.528.655.592	121.285.002.972	36.756.347.380
I. TSCĐ và đầu tư dài hạn	65.339.407.861	99.015.188.431	33.675.780.570
1. Tài sản cố định	51.886.468.286	85.362.041.536	33.475.573.250
- Tài sản cố định hữu hình	51.886.468.286	69.317.041.536	17.430.573.250
- Tài sản vô cố định thuê tài chính	-	-	-
- Tài sản vô hình	-	16.045.000.000	16.045.000.000

Chỉ tiêu	Số liệu sổ sách	Giá trị đánh giá	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
3. Bất động sản đầu tư			
4. Chi phí trả trước dài hạn		200.207.320	200.207.320
5. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13.452.939.575	13.452.939.575	-
6. Tài sản dài hạn khác			
7. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn			
II. TSLĐ và đầu tư ngắn hạn	19.189.247.731	19.189.248.074	343
1. Tiền	356.447.323	356.447.666	343
- Tiền mặt tồn quỹ	18.346.657	18.347.000	343
- Tiền gửi ngân hàng	338.100.666	338.100.666	-
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	18.733.930.382	18.733.930.382	-
4. Vật tư hàng hoá tồn kho	98.870.026	98.870.026	-
III. Giá trị thương hiệu và Tài sản vô hình không xác định được khác	-	3.080.566.466	3.080.566.466
B. TÀI SẢN KHÔNG CẦN DỪNG	-	-	-
C. TÀI SẢN THANH LÝ	-	429.723.290	429.723.290
D. TÀI SẢN CHỜ BÀN GIAO	-	-	-
GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG CỦA ĐƠN VỊ (MỤC A)	84.528.655.592	121.285.002.972	36.756.347.380
E1. NỢ THỰC TẾ PHẢI TRẢ	13.984.969.516	13.984.969.516	-
1. Phải trả nhà cung cấp	3.594.093.765	3.594.093.765	-
2. Các khoản phải nộp nhà nước	6.375.875.751	6.375.875.751	-
3. Các khoản phải trả khác	3.900.000.000	3.900.000.000	-
4. Các quỹ phân chia cho người lao động	115.000.000	115.000.000	-
E2. NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP	-	-	-
GIÁ TRỊ THỰC TẾ VỐN NHÀ NƯỚC (A - E1 - E2)	70.543.686.076	107.300.033.456	36.756.347.380

Nguồn: Báo cáo kết quả thẩm định giá Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định

2. Những vấn đề cần tiếp tục xử lý: không có.

PHẦN II. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI

I. MỤC TIÊU VÀ HÌNH THỨC CHUYỂN ĐỔI

1. Mục tiêu chuyển đổi

- Chuyển đổi Đơn vị sự nghiệp Công lập thành công ty cổ phần, trong đó Nhà Nước nắm giữ một phần nhằm tạo nên một sự chuyển đổi mạnh mẽ trong phương thức quản lý điều hành, phát triển kinh doanh, đa dạng hóa dịch vụ, phát triển quy mô, đổi mới công nghệ, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, khuyến khích đầu tư, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Một phần cổ phần của doanh nghiệp cổ phần được bán cho người lao động trong đơn vị với mức giá ưu đãi, giúp gắn kết quyền lợi và trách nhiệm của người lao động với hoạt động của công ty. Bằng cách đó, cổ phần hóa tạo động lực cho người lao động gắn bó và nỗ lực vì mục tiêu kinh tế chung, nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp và thu nhập của chính người lao động.

Việc chuyển đổi Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định thành Công ty cổ phần mang lại nguồn thu cho ngân sách Nhà nước, đồng thời tạo sự chủ động cho đơn vị hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.

2. Hình thức chuyển đổi.

Căn cứ đặc điểm và tình hình thực tế, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định chọn hình thức chuyển đổi theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần là “*Bán một phần vốn Nhà nước hiện có tại đơn vị sự nghiệp công lập*”.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI

1. Tên Công ty Cổ phần

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ DỊCH VỤ GIAO THÔNG VẬN TẢI BÌNH ĐỊNH**

Tên tiếng Anh: **BINH DINH TRANSPORT SERVICES AND TRAINING JOINT STOCK COMPANY**

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ DỊCH VỤ GIAO THÔNG VẬN TẢI BÌNH ĐỊNH**

Trụ sở chính: Số 361 Tây Sơn, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điện thoại: 0916.721.009

0915.897.017

Ngành nghề kinh doanh

Stt	Tên ngành
1	Đào tạo lái xe mô tô các hạng A, A1

2	Đào tạo nghề lái xe hạng B, C1
3	Đào tạo nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng C1, C, D1, D2, D, CE
4	Cho thuê cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ sát hạch lái xe các hạng
5	Cho thuê xe thiết bị tập lái trong hình và đường trường
6	Liên kết đào tạo và bồi dưỡng các ngành nghề thuộc lĩnh vực giao thông vận tải
7	Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
8	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
9	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
10	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác
11	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm xe ô tô, mô tô
12	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
13	Bán lẻ xe ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)
14	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
15	Bán mô tô, xe máy
16	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (Chi tiết: lắp đặt các trạm sạc điện)
17	Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Chi tiết : cho thuê các trạm sạc điện).

2. Cơ cấu tổ chức

Sau khi chuyển đổi, Công ty hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản lý, giám sát và điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát và Ban Giám đốc.

Bộ máy của Công ty cổ phần dự kiến như sau:

- **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

- **Hội đồng Quản trị:** Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu.

- **Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu. Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ: thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội

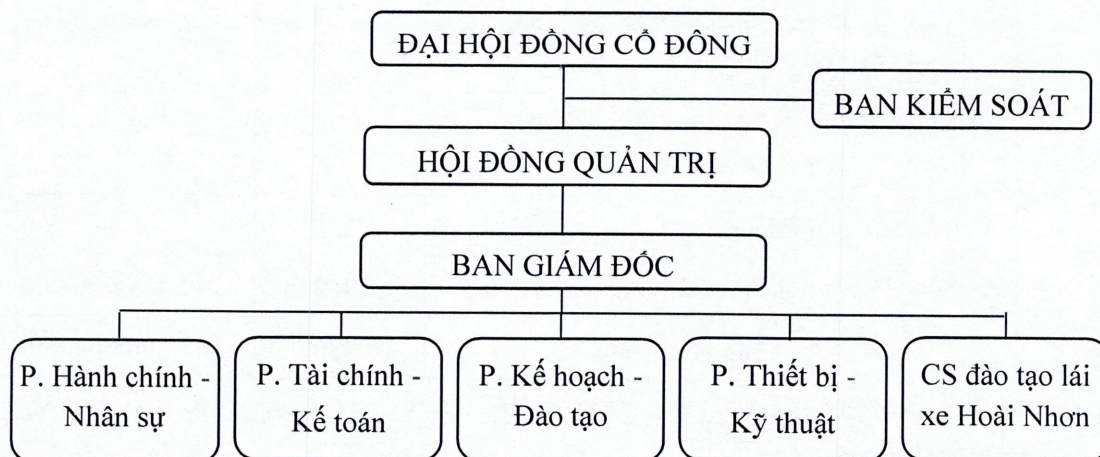
đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

- **Ban Giám đốc:** Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp Giám đốc điều hành công ty có các Phó Giám đốc. Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm. Các Phó Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc.

Kế toán trưởng: Kế toán trưởng do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc. Kế toán trưởng giúp Giám đốc tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán Công ty theo đúng quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

Bộ máy giúp việc: Bộ máy giúp việc gồm các phòng nghiệp vụ của công ty:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC SAU KHI CHUYỂN ĐỔI



Nguồn: Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định

3. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ

Để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh sau quá trình chuyển đổi sang công ty cổ phần, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định dự kiến vốn điều lệ của Công ty cổ phần được xây dựng như sau:

- Vốn điều lệ: **107.300.000.000** đồng.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Số lượng cổ phần: **10.730.000** cổ phần.
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.

Sau khi chuyển đổi sang công ty cổ phần, quy mô vốn điều lệ của Công ty cổ phần từ năm 2025 đến năm 2027 dự kiến như sau :

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	2025	2026	2027
Vốn điều lệ	107.300.000.000	107.300.000.000	107.300.000.000

Cơ cấu vốn điều lệ của Công ty cổ phần bán lần đầu dự kiến như sau:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá	Tỷ lệ
1	Nhà Nước (*)	5.365.000	53.650.000.000	50%
2	Cán bộ công nhân viên mua ưu đãi	421.500	4.215.000.000	3,93%
2.1	Mua theo tiêu chuẩn thâm niên làm việc trong khu vực Nhà Nước	145.400	1.454.000.000	1,36%
2.2	Mua theo đăng ký cam kết làm việc lâu dài tại Công ty Cổ phần	276.100	2.761.000.000	2,57%
3	Tổ chức công đoàn	0	0	0
4	Nhà đầu tư mua cổ phần thông qua đấu giá	4.943.500	49.435.000.000	46,07%
Tổng cộng		10.730.000	107.300.000.000	100%

(*): Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Định.

Ghi chú: Tổng giá trị chào bán là 53.650.000.000 đồng, tương ứng với 5.365.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó:

- Khối lượng cổ phần bán đấu giá lần đầu ra công chúng (IPO): 4.943.500 cổ phần, tương ứng 46,07% vốn điều lệ.

- Bán ưu đãi cho người lao động: 421.500 cổ phần, tương ứng 3,93% vốn điều lệ. Trong đó:

- ✓ Bán ưu đãi theo số năm làm việc trong khu vực Nhà Nước: 145.400 cổ phần, tương ứng 1,36% vốn điều lệ.
- ✓ Bán ưu đãi theo số năm cam kết làm việc lâu dài: 276.100 cổ phần, tương ứng 2,57% vốn điều lệ.

- Bán cho Công đoàn Công ty: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.

4. Phương thức chào bán và giá chào bán

4.1. Cổ phần bán cho người lao động

a) *Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động theo số năm làm việc trong khu vực Nhà Nước:*

Căn cứ nội dung nêu tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 về Chính sách bán cổ phần cho người lao động tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi, quy định như sau:

“1. Chính sách bán cổ phần cho người lao động tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi:

a. Đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi bao gồm: Viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi;

b. Các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được mua tối đa 100 cổ phần cho mỗi năm thực tế làm việc tại khu vực nhà nước (bao gồm toàn bộ thời gian đã làm việc tại các đơn vị/tổ chức thuộc khu vực nhà nước) với giá bán bằng 60% giá trị 01 cổ phần tính theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần);

c. Khoản chênh lệch giữa giá bán cho viên chức, người lao động so với mệnh giá cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều này được trừ vào giá trị phần vốn nhà nước khi quyết toán tại thời điểm đơn vị sự nghiệp công lập chính thức chuyển thành công ty cổ phần;

d. Số cổ phần bán với giá ưu đãi theo quy định tại khoản này, người lao động phải nắm giữ và không được chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi;

đ. Tổng giá trị của số cổ phần bán với giá ưu đãi cho người lao động tính theo mệnh giá tối đa không vượt quá giá trị phần vốn nhà nước theo sổ sách kế toán tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập.”.

Trên cơ sở quy định nêu trên, phương án chào bán cổ phần cho người lao động theo số năm làm việc trong khu vực Nhà nước như sau:

- ✓ Tiêu chí xác định: Viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi (ngày 31/12/2023).
- ✓ Tổng số lao động có tên trong danh sách lao động thường xuyên của đơn vị tại thời điểm 31/12/2023: 154 người.
- ✓ Tổng số lao động đủ điều kiện mua cổ phần ưu đãi theo thâm niên làm việc trong khu vực Nhà nước: 138 người.
- ✓ Tổng số năm công tác trong khu vực Nhà nước của 138 người: 1.454 năm.
- ✓ Tổng số cổ phần được mua ưu đãi: 145.400 cổ phần, chiếm 1,36% vốn điều lệ.
- ✓ Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.
- ✓ Điều kiện chuyển nhượng: hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi.
- ✓ Giá bán 1 cổ phần: 60% mệnh giá.

- ✓ Thời gian thực hiện: sau khi UBND tỉnh Bình Định phê duyệt phương án chuyển đổi, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định sẽ tiến hành thông báo đến người lao động để tổ chức thu tiền mua cổ phần ưu đãi theo phương án chuyển đổi đã được phê duyệt.

(Danh sách người lao động mua cổ phần theo số năm làm việc trong khu vực Nhà nước được đính kèm).

b) Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động theo cam kết làm việc lâu dài:

Căn cứ nội dung nêu tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 về cổ phần bán ưu đãi cho người lao động thuộc đối tượng cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài như sau:

- ✓ Tổng số lao động có tên trong danh sách lao động tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đăng ký mua thêm theo số năm cam kết làm việc tại Công ty Cổ phần là 143 người.
- ✓ Tổng số cổ phần đăng ký mua thêm là 276.100 cổ phần, chiếm 2,57% vốn điều lệ Công ty cổ phần (mức đăng ký là 200 cổ phần cho mỗi năm cam kết làm việc sau khi Trung tâm chuyển đổi sang Công ty cổ phần, không quá 2.000 cổ phần cho mỗi người).
- ✓ Giá bán cổ phần cho người lao động đăng ký mua thêm: bằng giá khởi điểm bán đấu giá công khai.
- ✓ Thời gian không được chuyển nhượng cổ phần: theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần.
- ✓ Thời gian thực hiện: sau khi UBND tỉnh Bình Định phê duyệt phương án chuyển đổi, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định sẽ tiến hành thông báo đến người lao động để tổ chức thu tiền mua cổ phần ưu đãi theo phương án chuyển đổi đã được phê duyệt.

(Danh sách người lao động mua cổ phần theo cam kết làm việc lâu dài được đính kèm).

4.2. Cổ phần bán cho công đoàn Công ty

Căn cứ nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 về Cổ phần bán cho tổ chức công đoàn cơ sở tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi, quy định như sau:

“b. Cổ phần bán cho tổ chức công đoàn cơ sở tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi:

Công đoàn cơ sở được sử dụng nguồn quỹ công đoàn để mua cổ phần nhưng không quá 3% vốn điều lệ. Số cổ phần này do tổ chức công đoàn nắm giữ nhưng không được chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ thời điểm đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần; giá bán cổ phần ưu đãi cho tổ chức công đoàn bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần).”.

Tổ chức công đoàn của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định không đăng ký mua cổ phần.